

THÔNG BÁO

Tuyển sinh Cao học lần 1 năm 2018 (Bổ sung) của Đại học Huế

Tiếp theo Thông báo số 1573/TB-ĐHH ngày 14 tháng 12 năm 2017 về tuyển sinh Cao học lần 1 năm 2018, Đại học Huế thông báo bổ sung một số chuyên ngành tuyển sinh Cao học lần 1 năm 2018 như sau:

A. Tuyển sinh tại các địa phương ngoài Huế

I. Chuyên ngành thuộc Trường Đại học Sư phạm, Đại học Huế

1. Tuyển sinh tại Trường Đại học An Giang

1.1. Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán (mã số: 8140111),

1.2. Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý (mã số: 8140111),

1.3. Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học (mã số: 8140111),

1.4. Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học (mã số: 8140111),

1.5. Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Địa lý (mã số: 8140111),

1.6. Chuyên ngành Văn học Việt Nam (mã số: 8220121).

2. Tuyển sinh tại Trường Đại học Buôn Ma Thuột

2.1. Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Hóa học (mã số: 8140111),

2.2. Chuyên ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học (mã số: 8140111),

2.3. Chuyên ngành Địa lý tự nhiên (mã số: 8440217),

2.4. Chuyên ngành Quản lý giáo dục (mã số: 8140114).

II. Chuyên ngành thuộc Trường Đại học Khoa học, Đại học Huế

1. Tuyển sinh tại Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai, tỉnh Gia Lai

1.1. Chuyên ngành Khoa học máy tính (mã số: 8480101),

1.2. Chuyên ngành Lịch sử Việt Nam (mã số: 8220913),

1.3. Chuyên ngành Vật lý chất rắn (mã số: 8440104),

1.4. Chuyên ngành Quang học (mã số: 8440110),


1.5. Chuyên ngành Hóa hữu cơ (mã số: 8440114),

1.6. Chuyên ngành Hóa vô cơ (mã số: 8440113),

1.7. Chuyên ngành Dân tộc học (mã số: 8310310),

1.8. Chuyên ngành Lý luận văn học (mã số: 8220120),

1.9. Chuyên ngành Ngôn ngữ học (mã số: 8229020),

1.10. Chuyên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường (mã số: 8850101). 

2. Tuyển sinh tại Phân viện khu vực Tây Nguyên - Học viện Hành chính quốc gia, tỉnh Đắk Lắk

- 2.1 Chuyên ngành Khoa học máy tính (mã số: 8480101),
- 2.2. Chuyên ngành Lịch sử Việt Nam (mã số: 8220913),
- 2.3. Chuyên ngành Vật lý chất rắn (mã số: 8440104),
- 2.4. Chuyên ngành Hóa phân tích (mã số: 8440118),
- 2.5. Chuyên ngành Toán ứng dụng (mã số: 8460112),
- 2.6. Chuyên ngành Triết học (mã số: 8229001),
- 2.7. Chuyên ngành Dân tộc học (mã số: 8310310),
- 2.8. Chuyên ngành Lý luận văn học (mã số: 8220120),
- 2.9. Chuyên ngành Kiến trúc (mã số: 8580101),
- 2.10. Chuyên ngành Kỹ thuật địa chất (mã số: 8520501),
- 2.11. Chuyên ngành Quản lý tài nguyên và môi trường (mã số: 8850101).

III. Chuyên ngành thuộc Trường Đại học Luật, Đại học Huế

1. Tuyển sinh tại Phân hiệu Đại học Đà Nẵng tại tỉnh Kon Tum

- 1.1. Chuyên ngành Luật kinh tế (mã số: 8380107).

B. Tuyển sinh tại Huế

I. Chuyên ngành thuộc Trường Đại học Y Dược, Đại học Huế

1. Chuyên ngành Quản lý bệnh viện (mã số: 8720802).

C. Điều kiện dự tuyển

Các yêu cầu cụ thể về điều kiện dự tuyển đối với thí sinh đăng ký dự thi căn cứ theo Thông báo số 1573/TB-ĐHH ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Đại học Huế về tuyển sinh Cao học lần 1 năm 2018, riêng đối với thí sinh đăng ký dự thi vào chuyên ngành Quản lý bệnh viện, cần đáp ứng được một trong những điều kiện sau:

1. Đã tốt nghiệp đại học các ngành đúng hoặc phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi, gồm các chuyên ngành:

- Quản lý bệnh viện.
- Tổ chức và quản lý y tế.

Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc phù hợp được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học.

2. Đã tốt nghiệp đại học các ngành gần với chuyên ngành đăng ký dự tuyển, gồm các ngành thuộc lĩnh vực sức khỏe (trừ hai ngành: **Quản lý bệnh viện và Tổ chức và quản lý y tế thuộc ngành đúng đã nêu ở mục 1**) được quy định tại Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình độ đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; đã được xác định tại đề án mở ngành Quản lý bệnh viện.

Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành gần cần phải có ít nhất 01 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực y tế tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi và đã hoàn thành các môn học bổ túc kiến thức theo quy định của đơn vị đào tạo, gồm 02 môn: Quản lý dịch vụ y tế (02 tín chỉ) và Tổ chức quản lý y tế (02 tín chỉ).

3. Tốt nghiệp đại học các ngành khác không thuộc các ngành, nhóm ngành của lĩnh vực sức khỏe được quy định tại Danh mục giáo dục, đào tạo cấp IV trình

độ đại học được ban hành kèm theo Quyết định số 24/2017/TT-BGDĐT ngày 10/10/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành khác cần phải có ít nhất 02 năm kinh nghiệm công tác trong lĩnh vực y tế tính đến thời điểm nộp hồ sơ dự thi và đã hoàn thành các môn học bổ túc kiến thức theo quy định của đơn vị đào tạo, gồm 02 môn: Quản lý dịch vụ y tế (03 tín chỉ) và Tổ chức quản lý y tế (03 tín chỉ).

*** Nếu số lượng thí sinh đăng ký dự thi tại một điểm thi ngoài Huế ít hơn 30 thí sinh thì Đại học Huế sẽ chuyển thí sinh đến dự thi tại một điểm thi khác hoặc tại Huế.**

Nơi nhận:

- Các Phó Giám đốc (để chỉ đạo);
- Trường ĐH Buôn Ma Thuột;
- Trường ĐH An Giang;
- Trường CĐSP Gia Lai;
- Phân hiệu ĐHDN tại Kon Tum;
- Phân viện khu vực TN-HVHCQG;
- Các Trường: ĐHSP; ĐH Luật; ĐHYD;
- ĐHKH (để thực hiện);
- Các Ban: CSVC, KHTC, TTPC,
- KTĐBCLGD (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐT.

để
phối
hợp



Nguyễn Quang Linh

50. The first part of the document is a list of names of persons who have been appointed to the various committees of the Board of Directors. The names are listed in alphabetical order. The second part of the document is a list of the names of the persons who have been appointed to the various committees of the Board of Directors. The names are listed in alphabetical order.



The following is a list of the names of the persons who have been appointed to the various committees of the Board of Directors. The names are listed in alphabetical order.